

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 278/2019/HNGĐ-ST

Ngày 27-11- 2019

“V/v ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến;

2. Ông Nguyễn Hoàng Dân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông ChA Long – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 895/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2019 tranh chấp về việc “xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 929/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Như Y, sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 280, đường K, khóm 9, phường 6, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Đông A, sinh năm 1995 (xin vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 250, đường L, khóm 6, phường 1, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai chị Võ Như Y trình bày: Chị và anh Phạm Đông A chung sống với nhau vào năm 2016 nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cự cãi đã được gia đình hai bên hàn gắn nhưng không có kết quả. Anh chị đã ly thân khoảng 02 tháng. Nay nhận thấy cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên chị xin ly hôn với anh A.

Về con chung: Chị và anh A không có con chung.

Về tài sản chung: Chị xác định vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: Chị khai chị và anh A không có nợ ai, cũng không ai nợ lại anh, chị.

Tại biên bản ghi Y kiến anh Phạm Đông A trình bày: Anh và chị Y chung sống với nhau vào năm 2016 và anh chị không có đăng ký kết hôn đúng như chị Y trình bày. Trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không lớn, nhưng nay chị Y xin ly hôn anh cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh xác định anh và chị Y chưa có con chung.

Về tài sản chung: Anh khai anh, chị không có tài sản chung.

Về nợ chung: Anh khai anh, chị không có nợ ai, cũng không ai nợ lại anh chị.

Do anh bận công việc nên anh yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các Điều 28, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 14,51,56 Luật hôn nhân gia đình. Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân không công nhận vợ chồng giữa chị Y và anh A; về con chung: Không có; về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của chị Võ Như Y đối với anh Phạm Đông A được xác định là tranh chấp về hôn nhân gia đình theo quy định tại Điều 28, khoản 2 Điều 36 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Đối với bị đơn anh Phạm Đông A có yêu cầu xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh A theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Y và anh A tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2016 nhưng đến nay vẫn không đăng ký kết hôn mặc dù hiện nay có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa chị Y và anh A đã vi phạm pháp luật về mặt hình thức. Quá trình chung sống cả hai đều xác định có mâu thuẫn, không thể hàn gắn được và đã ly thân 02 tháng nay. Hiện chị Y và anh A thống nhất chấm dứt hôn nhân. Do đó, căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thi hành quy định của Luật hôn nhân và gia đình thì Tòa tuyên bố không công nhận chị Võ Như Y và anh Phạm Đông A là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Y và anh A khai không có con chung nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Y, anh A xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị Y, anh A khai không có, không xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình chị Y phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 207, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 14, 51, 65 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Không công nhận chị Võ Như Y và anh Phạm Đông A là vợ chồng.

Về con chung: Chị Y, anh A khai không có, không xem xét.

Về tài sản chung: Chị Y, anh A khai không có, không xem xét.

Về nợ chung: Chị Y, anh A khai không có, không xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Võ Như Y phải nộp số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*). Vào ngày 24/10/2019, chị Y đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0000947 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Y có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND Tp Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã Ký)**

Phạm Kim Cương